

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8- BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/DS-ST

Ngày: 12/5/2026

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến H.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú và ông Nguyễn Bình Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lua- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 224/2026/TLST- DS ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXXST- DS ngày 19/3/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2026/QĐ- HPT ngày 13/4/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2026/QĐ- HPT ngày 29/4/2026, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, số 57 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Phú- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ Long - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Khách hàng cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức Th- Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ- Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân- Ngân hàng TMCP T. Có mặt.

* Bị đơn: Ông Hoàng Hải H, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Nguyễn Thanh L, sinh năm 2002. Có mặt.

Địa chỉ: Số 48 đường L, phường K, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, cùng các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Tiên P (TPBank) - Ông Nguyễn Đức Th trình bày:**

Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần T với ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 để vay số tiền gốc 983.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi ba triệu đồng chẵn); Mục đích vay mua xe ô tô mới nhãn hiệu FORD EVEREST TITANIUM 2.0L AT 4x2 sản xuất năm 2024 xuất xứ Thái Lan; Thời hạn vay vốn: 96 tháng (kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân 06/08/2024 đến ngày 06/08/2032); Lãi suất cho vay: Lãi suất áp dụng trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân là: 8.5%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian còn lại trong thời hạn vay vốn: Bằng lãi suất cho vay cơ sở khách hàng các nhân kỳ hạn 3 tháng áp dụng đối với khoản vay mua ô tô của TPBank tại thời điểm điều C cộng (+) biên độ 3.6%/năm; Kỳ điều C lãi suất: 03 tháng/lần. Phí trả nợ trước hạn: Trong năm đầu 3.5% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ hai 3.5% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ ba 2% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ tư 1% số tiền trả nợ trước hạn; Từ năm thứ năm trở đi miễn phí. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất quá hạn được tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng trong trường hợp khoản nợ vay của khách hàng bị chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả: Bằng 10%/năm tính trên số dư lãi vay chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng khi khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi vay theo quy định tại hợp đồng. Phương thức cho vay: Vay từng lần. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc trả đều hàng tháng, lãi vay trả hàng tháng theo dư nợ thực tế; Ngày trả nợ: 25; Ngày trả nợ đầu tiên: 25/8/2024.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng Thương mại cổ phần T đã giải ngân cho ông H và bà C số tiền 983.000.000 đồng theo phương thức giải ngân chuyển khoản cho bên thụ hưởng chủ tài khoản là Công ty cổ phần Hà An ô tô ngày 06/08/2024.

Tài sản bảo đảm của khoản vay là Quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H. Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông H và bà C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 từ ngày 27/10/2024. Tính đến

ngày 27/10/2024 ông H và bà C đã trả cho Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 31.853.525 đồng (bao gồm nợ gốc 20.479.166 đồng, nợ lãi 11.374.359 đồng).

Ngân hàng TMCP T đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu ông H và bà C thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Ngân hàng TMCP T tuy nhiên ông H và bà C vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP T. Ngân hàng TMCP T) xác định tính đến ngày 15/9/2025 ông H và bà C còn nợ Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) tổng số tiền là 1.052.458.207 đồng, cụ thể: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi 89.937.373 đồng.

Ngày 15/9/2025, Ngân hàng TMCP T có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông H và bà C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 15/9/2025 là 1.052.458.207 đồng, cụ thể: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi 89.937.373 đồng.

Đến nay, Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) xin rút phần nợ lãi chậm trả, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh buộc ông H và bà C phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 và khế ước nhận nợ kèm theo tạm tính đến ngày 12/5/2026 với tổng số tiền là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng. Đối với Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ký ngày 02/8/2024 đến ngày 27/10/2024 quá hạn.

Buộc ông H và bà C phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP TP số tiền nợ lãi phát sinh theo lãi xuất quy định tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 kể từ ngày 13/5/2026 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp ông H và bà C không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP TP thì Ngân hàng TMCP TP yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là Quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H. Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong trường hợp số tài sản thế chấp phát mại không đủ trả số tiền nợ thì ông H và bà C phải có trách nhiệm tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng TMCP T

Ngân hàng TMCP TPtự nguyện xin rút một phần yêu cầu khởi kiện. Ngân hàng TMCP TPkhông yêu cầu ông H và bà C phải trả cho Ngân hàng TMCP TPtiền nợ lãi chậm trả.

Ngoài ra, ông Nguyễn Đức Thắng không trình bày gì thêm.

*** Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C là bà Nguyễn Thanh Lam trình bày:**

Ông H và bà C thừa nhận giữa Ngân hàng TMCP TPvới vợ chồng ông H và bà C có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 để vay số tiền gốc 983.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi ba triệu đồng chẵn); Mục đích vay mua xe ô tô mới nhãn hiệu FORD EVEREST TITANIUM 2.0L AT 4x2 sản xuất năm 2024 xuất xứ Thái Lan; Thời hạn vay vốn: 96 tháng như phía đại diện Ngân hàng TMCP TPtrình bày là đúng. Ông H và bà C không có ý kiến gì về Hợp đồng tín dụng mà ông H và bà C đã ký với Ngân hàng TMCP T

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay của ông H và bà C là Quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H. Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông H và bà C thừa nhận đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 từ ngày 27/10/2024. Tính đến ngày 27/10/2024 ông H và bà C đã trả cho Ngân hàng TMCP TPtổng số tiền là 31.853.525 đồng (bao gồm nợ gốc 20.479.166 đồng, nợ lãi 11.374.359 đồng). Do ông H và bà C làm ăn khó khăn nên chưa có khả năng thanh toán nợ đúng hạn cho Ngân hàng TMCP T

Đến nay, đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TPđề nghị Tòa án giải quyết buộc ông H và bà C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP TPtổng số tiền tạm tính đến ngày 12/5/2026 với tổng số tiền là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng và tiếp tục trả lãi theo đúng thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 cho đến ngày ông H và bà C thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP

TPthì ông H và bà C đồng ý. Do thời gian này, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông H và bà C xin được trả toàn bộ số tiền gốc, còn xin được miễn toàn bộ tiền nợ lãi.

Nếu ông H và bà C không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP TPthì ông H và bà C nhất trí Ngân hàng TMCP TPphát mại toàn bộ các tài sản mà ông H và bà C đã thế chấp là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H để trả nợ cho Ngân hàng TMCP T

Trong trường hợp số tài sản thế chấp phát mại không đủ trả số tiền nợ thì ông H và bà C đồng ý có trách nhiệm tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng TMCP T

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP TPthì cuối năm 2024, ông H có cho anh Ngô Văn Thịnh là bạn buôn bán gỗ với ông H mượn làm phương tiện đi lại nH từ đó cho đến nay anh Ngô Văn Thịnh không trả lại cho ông H chiếc xe trên. Ngày 15/4/2025, ông H có làm đơn xin trình báo gửi đến Cơ quan công an tỉnh Bắc Ninh đề nghị truy tìm xe và yêu cầu anh Ngô Văn Thịnh trả lại ông H chiếc xe ô tô trên để ông H trả lại cho Ngân hàng TMCP TPnH đến nay Cơ quan công an tỉnh Bắc Ninh vẫn chưa giải quyết đơn trình báo của ông H. Hiện nay, chiếc xe ô tô trên mà ông H và bà C đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP TPthì ông H và bà C không sử dụng, cũng không biết là chiếc xe đang ở đâu, ai đang sử dụng.

Ông H và bà C xác định việc ông H cho anh Ngô Văn Thịnh mượn chiếc xe ô tô trên là quan hệ pháp luật khác, không liên quan đến vụ án này. Ông H và bà C sẽ yêu cầu giải quyết việc anh Ngô Văn Thịnh mượn xe ô tô của ông H và bà C trong vụ án khác, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đến nay, Tòa án có yêu cầu ông H và bà C cung cấp tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của anh Ngô Văn Thịnh nH ông H và bà C không cung cấp được và cũng không xuất trình được căn cứ gì chứng minh việc cho anh Ngô Văn Thịnh mượn chiếc xe ô tô thế chấp trên.

Đối với việc Ngân hàng TMCP TPtự nguyện xin rút một phần yêu cầu khởi kiện. Ngân hàng TMCP TPkhông yêu cầu ông H và bà C phải trả cho Ngân hàng TMCP TPtiền nợ lãi chậm trả thì ông H và bà C đồng ý.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thanh Lam không trình bày gì thêm.

Bị đơn ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C vắng mặt. Xác minh tại Công an xã Liên Bảo cung cấp ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C có hộ khẩu tại tại thôn Hoài Trung, xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh hiện vẫn có mặt và sinh sống tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng theo quy định, các đương sự chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 26; 35; 39; 147; 228; 232, 244; 262; 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 317, 318, 319, 320, 322, 323, 357, 463, 465, 466 và 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90 và 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 99, 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 8, 22 nghị định số 21/2021 ND-CP ngày 19/3/2021 quy định thi hành BLDS về bảo đảm thi hành nghĩa vụ. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T Buộc ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C phải trả cho Ngân hàng TMCP TPtạm tính đến ngày 12/5/2026 tổng số tiền là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng.

Ngoài ra, ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/5/2026 theo thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Sau khi ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C hoàn tất nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP TP có trách nhiệm trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C.

Trường hợp ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn các khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP TP có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97

theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H để trả nợ cho Ngân hàng TMCP T Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong trường hợp số tài sản thế chấp phát mãi không đủ trả số tiền nợ thì ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C phải có trách nhiệm tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng TMCP T

Đình chỉ đối với yêu cầu trả tiền nợ lãi chậm trả của Ngân hàng TMCP T

Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng TMCP TP có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 để vay số tiền gốc 983.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi ba triệu đồng chẵn); Mục đích vay mua xe ô tô mới nhãn hiệu FORD EVEREST TITANIUM 2.0L AT 4x2 sản xuất năm 2024 xuất xứ Thái Lan; Thời hạn vay vốn: 96 tháng. Ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C không có đăng ký kinh doanh. Đến ngày 27/10/2024 ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng TMCP TP thuộc quan hệ pháp luật về dân sự, mà cụ thể: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn hiện cư trú tại xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Ngày 19/3/2026, Tòa án có ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2026/QĐXXST- DS ấn định ngày xét xử vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 13/4/2025. Ngày 13/4/2026, do người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn là ông Nguyễn Đức Thắng vắng mặt lần thứ nhất và có đơn xin hoãn phiên tòa nên HĐXX đã ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử lại vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 29/4/2026. Ngày 29/4/2026, do người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là chị Nguyễn Thanh Lam vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên HĐXX đã ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử lại vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 12/5/2026 là đảm bảo đúng quy định.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện:*

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP TP đối với khoản vay nợ theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ:

238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 đã ký giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng TMCP TPthì thấy:

Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần TPvới ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HD: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 để vay số tiền gốc 983.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi ba triệu đồng chẵn); Mục đích vay mua xe ô tô mới nhãn hiệu FORD EVEREST TITANIUM 2.0L AT 4x2 sản xuất năm 2024 xuất xứ Thái Lan; Thời hạn vay vốn: 96 tháng (kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân 06/08/2024 đến ngày 06/08/2032); Lãi suất cho vay: Lãi suất áp dụng trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân là: 8.5%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian còn lại trong thời hạn vay vốn: Bằng lãi suất cho vay cơ sở khách hàng các nhân kỳ hạn 3 tháng áp dụng đối với khoản vay mua ô tô của TPBank tại thời điểm điều C cộng (+) biên độ 3.6%/năm; Kỳ điều C lãi suất: 03 tháng/lần. Phí trả nợ trước hạn: Trong năm đầu 3.5% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ hai 3.5% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ ba 2% số tiền trả nợ trước hạn; Trong năm thứ tư 1% số tiền trả nợ trước hạn; Từ năm thứ năm trở đi miễn phí. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất quá hạn được tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng trong trường hợp khoản nợ vay của khách hàng bị chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả: Bằng 10%/năm tính trên số dư lãi vay chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng khi khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi vay theo quy định tại hợp đồng.

Việc ký kết hợp đồng tín dụng giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TPlà hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ nên đây là hợp đồng hợp pháp. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 27/10/2024 ông H và bà C đã trả cho Ngân hàng TMCP TP tổng số tiền là 31.853.525 đồng (bao gồm nợ gốc 20.479.166 đồng, nợ lãi 11.374.359 đồng). Ông H và bà C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HD: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 từ ngày 27/10/2024. Sau đó, Ngân hàng TMCP TP đã đôn đốc rất nhiều lần yêu cầu ông H và bà C thanh toán nợ cho bên Ngân hàng TMCP T Từ đó đến nay ông H và bà C không thanh toán cho Ngân hàng TMCP TP thêm khoản nào.

Như vậy, có thể thấy trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H và bà C đã vi phạm các nội dung đã cam kết tại Hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên. Ngân hàng TMCP TP có quyền khởi kiện thu hồi nợ trước hạn.

Do phía ông H và bà C đều thừa nhận về số tiền gốc, lãi đã thanh toán và số tiền còn nợ số tiền gốc và lãi như trên và đều không có ý kiến gì về các Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng TMCP T Việc ông H và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là do điều kiện khó khăn, xin được miễn tiền lãi và trả nợ gốc dần, NH phía Ngân hàng TMCP TP không đồng ý. Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông H và bà C còn nợ Ngân hàng TMCP T Tính tới ngày 12/5/2026, dư nợ của ông H và bà C tại Ngân hàng TMCP TP tổng số tiền là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng. Do ông H và bà C đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên cần buộc ông H và bà C phải trả cho Ngân hàng TMCP TP toàn bộ số nợ tính tới ngày 12/5/2026 là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HD: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ký ngày 02/8/2024 giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP thì thấy:

Để đảm bảo cho khoản vay của ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP thì giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần TP với ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HD: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ký ngày 02/8/2024 đối với tài sản đảm bảo cho toàn bộ khoản vay của ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H để trả nợ cho Ngân hàng TMCP T Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật trên hệ thống đăng ký trực tuyến Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm- Bộ Tư pháp ngày 06/8/2024.

Theo đơn đề nghị xem xét thẩm định tại chỗ tài sản của Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank, Toà án đã tiến hành xác minh đối với tài sản thế chấp

trên. Quá trình xác minh tại địa phương, chính quyền địa phương cho biết không có chiếc xe ô tô thế chấp trên không có tại địa phương. Phía nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận cũng không biết chiếc xe thế chấp hiện tại đang ở đâu và ai đang sử dụng nên không tiến hành xem xét thẩm định đối với tài sản thế chấp nêu trên được.

Tòa án đã tiến hành xác minh thông tin liên quan đến chiếc xe ô tô thế chấp trên tại Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ kết quả tra cứu ngày 12/03/2026 của Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Ninh thể hiện xe ô tô Biển kiểm soát: 99A - 775.97; Số máy: P0WSRRK43109; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109 không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng. Ngân hàng Thương mại cổ phần TPYêu cầu xử lý tài sản trên, trường hợp ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C không trả được nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Về hình thức và nội dung của hợp đồng thế chấp nêu trên là đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng được ký kết và đăng ký giao dịch theo đúng quy định. Việc thế chấp tài sản để bảo đảm cho khoản vay của ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C là hoàn tự nguyện không bị ép buộc và không trái đạo đức xã hội. Tài sản của ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C thế chấp có nguồn gốc rõ ràng và tại thời điểm thế chấp không tranh chấp với ai. Như vậy, hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP là hợp pháp. Theo Thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần TP với ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C tại Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ký ngày 02/8/2024 đã ký giữa ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP thể hiện “tại mục 5.1, khoản 5, Điều 9 thỏa thuận: Khách hàng tự nguyện thế chấp các tài sản bảo đảm cùng mọi quyền và lợi ích phát sinh từ tài sản bảo đảm quy định tại Đề nghị này để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí, chi phí, phạt, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ khác quy định tại tất cả các hợp đồng được ký giữa khách hàng với TPBank...”. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần TP là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H là phù hợp.

Đối với việc rút yêu cầu trả tiền nợ lãi chậm trả của Ngân hàng Thương mại cổ phần TP thì thấy: Theo Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ký ngày 02/8/2024 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần TP với ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C thì các bên có thỏa

thuận về lãi suất chậm trả bằng 10%/năm tính trên số dư lãi vay chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng khi khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi vay theo quy định tại hợp đồng. Tuy nhiên căn cứ theo Điều 12, Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn “Nếu hợp đồng vay có thỏa thuận xử lý hành vi không trả nợ đúng hạn, Tòa án phải xem xét theo nguyên tắc chỉ xử lý một lần đối với mỗi hành vi không trả nợ đúng hạn...”. Ngoài ra, theo mục 40, phần II Công văn số 250/TANDTC- PC về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong công tác xét xử ngày 28/4/2026 xác định “Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt vi phạm trong trường hợp bên vay không trả nợ khi đến hạn thì thỏa thuận phạt vi phạm là không phù hợp với quy định của pháp luật”. Như vậy thỏa thuận về khoản tiền nợ lãi chậm trả lãi thực chất là tiền lãi chậm trả của số tiền lãi phải thanh toán trong hợp đồng tín dụng, bản chất của khoản tiền này là lãi trên tiền lãi. Từ những căn cứ trên xác định việc nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với tiền nợ lãi chậm trả là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận. Do vậy, đình chỉ đối với yêu cầu trả tiền nợ lãi chậm trả của Ngân hàng Thương mại cổ phần TPLà phù hợp.

Đối với việc ông H cho rằng cuối năm 2024, bị đơn có cho anh Ngô Văn Thịnh là bạn buôn bán gỗ với ông H mượn làm phương tiện đi lại nH từ đó cho đến nay anh Ngô Văn Thịnh không trả lại cho ông H chiếc xe trên. Tòa án có yêu cầu ông H và bà C cung cấp tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của anh Ngô Văn Thịnh nH ông H và bà C không cung cấp được và cũng không xuất trình được căn cứ gì chứng minh việc cho anh Ngô Văn Thịnh mượn chiếc xe ô tô thể chấp trên. Phía ông H và bà C xác định việc ông H cho anh Ngô Văn Thịnh mượn chiếc xe ô tô trên là quan hệ pháp luật khác, không liên quan đến vụ án này. Ông H và bà C sẽ yêu cầu giải quyết việc anh Ngô Văn Thịnh mượn xe ô tô của ông H và bà C trong vụ án khác, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên không xem xét giải quyết là phù hợp. Qua xác minh chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên cần xem xét xử lý theo hợp đồng thế chấp tài sản.

* Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TP mà Ngân hàng Thương mại cổ phần TP đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 244; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 317, 318, 320, 323, 357, 463, 464, 465, 466 và 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90 và 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 99, 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 8, 22 nghị định số 21/2021 NĐ-CP ngày 19/3/2021 quy định thi hành BLDS về bảo đảm thi hành nghĩa vụ. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần T Buộc ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TP số tiền tính đến ngày 12/5/2026 tổng số tiền là 1.137.182.448 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng); Trong đó: Nợ gốc 962.520.834 đồng; Nợ lãi trong hạn 147.447.495 đồng; Nợ lãi quá hạn 27.214.119 đồng.

Ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/5/2026 theo thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số HĐ: 238/2024/HDBD/TTKDBL.KDO.VAP ngày 02/8/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Sau khi ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C hoàn tất nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần TP có trách nhiệm trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C.

Trường hợp ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn các khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần TP có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: EVEREST; Loại xe: Ô tô con; Màu sơn: Trắng; Số khung: MNCRXXMAWRRK43109; Số máy: P0WSRRK43109; Biển kiểm soát: 99A - 775.97 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 99 000618 do Công an huyện Tiên Du - Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/8/2024 mang tên ông Hoàng Hải H. Việc thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Số tiền thu được sau khi phát mãi tài sản nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TP thì ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi trả đủ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank), trường hợp còn dư thì trả lại cho ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C.

Đình chỉ đối với yêu cầu trả tiền nợ lãi chậm trả của Ngân hàng TMCP T

3/ Án phí dân sự sơ thẩm: ông Hoàng Hải H và bà Nguyễn Thị C phải chịu 46.115.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TP số tiền mà Ngân hàng Thương mại cổ phần TP đã nộp tạm ứng án phí là 21.787.000 đồng theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/26E, Số: 0000294 ngày 12/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án có hiệu lực được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8- Bắc Ninh;
- THADS khu vực 8 và tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Phú Nguyễn Bình Thái Nguyễn Tiến H